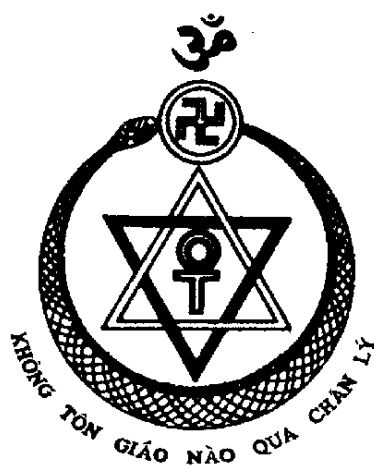




ALCYONE

Dịch giả : BẠCH LIÊN

DƯỚI CHÂN THẦY

(AT THE FEET OF THE MASTER)

KROTONA

2000

HỘI THÔNG THIÊN HỌC CÓ BA MỤC ĐÍCH

1. Tạo một tình Huynh Đệ Đại Đồng không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng, phái tính, giai cấp hay màu da.
2. Khuyến khích việc học hỏi và đối chiếu Tôn Giáo, Triết Lý và Khoa Học.
3. Nghiên cứu những định luật thiên nhiên chưa giải thích được và những quyền năng ẩn tàng trong con người.

Muốn gia nhập Hội, bạn chỉ cần thừa nhận mục đích 1 và xin liên lạc với Hội nơi Quốc gia bạn cư ngụ; hay với một bạn Hội viên nào bạn biết.

TIỂU SỬ CỦA QUYỂN SÁCH NHỎ NÀY

Xin tường thuật giản dị trong hoàn cảnh nào mà quyển sách nhỏ Học Đạo “DƯỚI CHÂN ĐỨC THẦY” này được viết ra.

Vâng lệnh Tôn Sư, mỗi đêm tôi (Leadbeater)¹ phải xuất vía (xuất hồn) dẫn Krishnamurti (tác giả quyển sách này) đến Đức Thánh Sư Kuthumi (Đại Tiên) để nghe Ngài dạy Đạo. Mỗi lần Đức Thầy chỉ dạy lối 15 phút; thôi dạy rồi, Đức Thầy luôn luôn tóm tắt những điều quan trọng mà Ngài đã giải nghĩa bằng một hoặc nhiều câu, để cho Krishnamurti học thuộc lòng. Sớm mai hôm sau Krishnamurti phải nhớ lại để viết ra.

Quyển Học Đạo “DƯỚI CHÂN ĐỨC THẦY” gồm toàn những lời dạy vắn tắt của Đức Thầy, những danh từ trong ấy cũng tự Ngài đặt ra.

Krishnamurti chép lại, có hơi khó khăn, những lời Đức Thầy dạy, vì lúc ấy y còn dở tiếng Anh. Nhưng vì đã thuộc lòng những bài dạy của Đức Thầy, nên Krishnamurti ít lo âu về số phận của những lời dẫn giải mà chàng chép ra.

Nhưng sau đó ít lâu, khi Krishnamurti đi với Bà Hội Trưởng Hội Thông Thiên Học (Bà Annie Besant) đến thành Ba-La-Nại (Bérarès), chàng gửi thơ

¹ Đức Leadbeater là người nước Anh, tu hành theo Cơ Đốc Giáo, đến chức Giám Mục (Êvêque). Về sau, qua Ấn Độ tâm sư học Đạo, Ngài xin nhập vào Hội Thông Thiên Học và được Đức Thầy Kuthumi, một Đấng Trọn Lành, thu nhận là đệ tử, dạy Ngài phương pháp tu hành và chỉ Ngài luyện đạo, để mở huệ nhãn biết được quá khứ vị lai và xuất vía (xuất hồn) đi giao du các cảnh giới vô hình. Tu hành theo phương pháp Đức Thầy chỉ dạy, Đức Leadbeater được đắc quả La Hán.

Vì những lời giảng dạy ấy hầu hết là lời của Đức Thầy, nên lúc đó tôi thấy cần phải hỏi để được chắc ý rằng không có điều sai trong sự ghi chép.

về cho tôi (Leadbeater) ở Adyar, yêu cầu tôi gom góp gửi cho chàng các giấy tờ trong ấy có chép những lời của Đức Thầy giảng dạy chàng lúc trước.

Tôi xếp đặt kỹ càng những giấy tờ đó rồi đánh máy lại.

Tôi bèn đem bốn đánh máy lên Đức Thầy Kuthumi² và cầu xin Ngài vui lòng xem lại. Đức Thầy đọc, sửa đổi hai tiếng, thêm vài chữ để đọc cho xuôi câu hoặc giải nghĩa và sửa vài câu khác mà tôi có nghe Ngài đọc lên. Rồi Ngài nói:

“Được, như vậy là đúng và cho ra được”. Rồi Ngài thêm: “Dầu vậy, chúng ta cũng phải đi lên trình cho Đức Chưởng Giáo (tức là Đức Di Lạc Bồ Tát) xem lại”. Đức Thầy Kuthumi cùng tôi đồng xuất hồn đi, đem giấy tờ đến Đức Di Lạc Bồ Tát. Ngài xem và rất hài lòng. Rồi chính Ngài nói: “Hai Ông phải làm ra một quyển sách nhỏ, đẹp, để giới thiệu Alcyone cho thế gian”. (Alcyone là tên riêng của Krishnamurti).

Chúng tôi (Đức Thầy Kuthumi và Đức Leadbeater) không nghĩ đến sự giới thiệu Alcyone cho đời biết. Chúng tôi tưởng không nên để nhiều luồng tư tưởng tập trung vào Krishnamurti, một đứa nhỏ mới 13 tuổi, mà giáo dục và đức dục còn phải bồi bổ thêm. Nhưng trong giới huyền bí, chúng tôi phải tuân theo mạng lệnh của Bề Trên. Chi nên, quyển sách nhỏ này, ngay sớm hôm sau, phải đem giao cho nhà in liền.

Những sự rắc rối mà chúng tôi đã tiên liệu, khi cho quyển sách này ra sớm, đã xảy ra. Nhưng mà, chung cuộc, Đức Bồ Tát nói rất đúng, còn chúng tôi lại sai lầm, bởi vì sự ích lợi mà quyển sách nhỏ này đem lại cho đời còn to tát hơn trăm ngàn lần sự phiền lụy mà chúng tôi phải chịu vì nó. Thật thế, có cả muôn người cho chúng tôi hay rằng: đời của họ được thay đổi rất lành và họ thấy thế sự khác hẳn, sau khi đọc quyển sách nhỏ này. Sách này được dịch ra

² *Đem bốn đánh máy lên Đức Thầy Kuthumi bằng cách xuất vía (xuất hồn) vì Đức Thầy ngự tại Hy-mã-lạp-son, khó đến đó bằng đường bộ được. Xuất hồn đem bốn đánh máy đi, có thể như một hồn ma dờ dề vật như đèn, bình bông, từ chỗ kia qua chỗ nọ vậy. (Lời của dịch giả)*

27 thứ tiếng và in đi in lại, 40 lần. Đã có trên một trăm ngàn quyển in xong rồi³.

³ Quyển Học Đạo “DƯỚI CHÂN ĐỨC THẦY” in xong nhằm năm 1911, mà đã in được cả trăm ngàn quyển và được dịch ra 27 thứ tiếng. Đến nay 1969 thì quyển Học Đạo “DƯỚI CHÂN ĐỨC THẦY” có thể, khắp hoàn cầu, đã in ra hằng hà sa số vậy, và có thể được dịch ra hơn 27 thứ tiếng. Riêng phần nước Việt Nam, đã in trên một trăm ngàn quyển rồi.

DƯỚI CHÂN THẦY

Tác giả

ALCYONE

Dịch giả

BẠCH LIÊN

In lần thứ 18

NHÓM HỘI VIÊN T.T.H. HẢI NGOẠI XUẤT BẢN

1995

ĐỀ THI

I

Không tham danh lợi khỏi ưu phiền,
Niệm chữ từ bi dứt nghiệp duyên.
Vớt kẻ trầm luân nơi khổ hải;
Noi theo tôn chỉ Hội Quần Tiên.

II

Phá đường mê tín vạch chông gai,
Khó nhọc đường bao dạ chẳng nài.
Đã nguyện thân phàm đem độ thế;
Bắt cầu cho kẻ đến Bồng Lai.

BẠCH LIÊN

MỤC LỤC

HỘI THÔNG THIÊN HỌC CÓ BA MỤC ĐÍCH.....	i
TIỂU SỬ CỦA QUYỂN SÁCH NHỎ NÀY	ii
ĐỀ THI.....	vi
Mục Lục.....	vii
Lời Tựa.....	1
KÍNH TẶNG NHỮNG AI GỠ CỦA.....	2
LỜI NÓI ĐẦU.....	3
HẠNH PHÂN BIỆN	5
HẠNH KHÔNG HAM MUỐN	11
HẠNH KIỂM TỐT.....	14
1. TỰ KIỂM SOÁT THỂ TRÍ.....	15
2. TỰ KIỂM SOÁT TRONG HÀNH ĐỘNG.....	16
3. ĐỨC KHOAN DUNG.....	17
4. HẠNH VUI VẺ	18
5. TÍNH QUYẾT CHÍ	19
6. HẠNH TIN CẬY.....	19
HẠNH BÁC ÁI	21
TRI ÂN.....	27

Lời Tựa

Với tư cách là một người lớn, tôi được vinh dự viết vài lời giới thiệu cho quyển sách nhỏ này, quyển sách đầu tiên của một em trai nhỏ. Kỳ thật xác phàm của em còn nhỏ nhưng linh hồn em không nhỏ. Những lời giáo huấn trong quyển sách này vốn của Thầy em dạy cho em để sửa soạn cho em được Điểm Đạo, em đã nhớ lại để viết ra – một cách chậm chạp và khó nhọc, vì năm ngoái tiếng Anh của em chưa được giỏi như bây giờ.

Phần lớn quyển sách này chính là lời của Thầy em, còn những lời nào không phải là lời của Ngài thì cũng là ý tưởng của Ngài được gói ghém trong lời học trò của Ngài. Có hai câu bị bỏ sót, Ngài đã viết thêm vào. Ở hai chỗ khác có thiếu một chữ, Ngài đã điền thêm. Còn ngoài ra thì quyển sách này hoàn toàn là tác phẩm của Alcyone, món quà đầu tiên của em biếu cho đời.

Cầu xin quyển sách này giúp ích cho kẻ khác cũng như giáo lý được học trực tiếp với Thầy đã giúp ích cho Alcyone vậy; đó chính là ước vọng của em mà em cho ra quyển sách này. Nhưng những lời giáo huấn này chỉ có kết quả khi ta phải thực sự ăn ở như vậy, cũng như Alcyone vẫn hằng tuân theo từ khi Thầy bắt đầu dạy em. Nếu noi theo gương này cũng như noi theo lời giới răn thì Cửa Đạo sẽ mở rộng, và độc giả, cũng như tác giả, sẽ được đặt chân trên Đường Đạo.

ANNIE BESANT

December, 1910.

(Lời tựa trên được viết khi ông Krishnamurti mới 15 tuổi và còn sống dưới sự chăm sóc của bà Annie Besant. Lời Nhà Xuất Bản Anh Văn).

KÍNH TẶNG NHỮNG AI GỖ CỦA

Xin dắt tôi từ
cõi giả đến cõi CHÂN,

Xin dắt tôi từ
chỗ tối tăm đến nơi ÁNH SÁNG,

Xin dắt tôi từ
cõi chết đến nơi SỐNG ĐỜI ĐỜI.

LỜI NÓI ĐẦU

Đây không phải là lời của tôi mà là lời của Thầy dạy tôi. Nếu không có Ngài tôi đã không làm được gì cả; nhưng nhờ Ngài giúp tôi đã được đặt chân lên Đường Đạo. Bạn cũng thế, muốn bước vào Đường Đạo thì những lời Ngài dạy tôi cũng sẽ giúp ích cho bạn, nếu bạn tuân theo. Nói rằng những lời dạy đó chân chính và tốt đẹp thì chưa phải là đủ. Ai muốn thành công phải thực hành thật đúng như lời chỉ giáo. Một người đang đói nhìn vào thức ăn rồi nói ngon quá thì chẳng có ích gì cho y cả; y phải thò tay lấy ăn. Cũng thế, chỉ nghe suông lời Thầy thôi chưa đủ, bạn phải thực hành lời Thầy dạy, chăm chú từng chữ, bắt lấy từng ẩn ý. Nếu bỏ sót một chữ hay một ẩn ý nào, nó sẽ bị mất hẳn luôn; vì Thầy không nói hai lần.

Có bốn Hạnh dành cho con đường chật hẹp này:

- Hạnh Phân biện,
- Hạnh Không Ham muốn,
- Hạnh Kiểm tốt,
- Hạnh Bác ái.

Tôi sẽ cố gắng nói cho bạn nghe những gì Thầy đã dạy tôi về mỗi một trong những hạnh trên.

I

HẠNH PHÂN BIỆN

(Discrimination)

Đức tính đầu tiên trong bốn đức tính là Phân Biệt; thường thì người ta hiểu đức tính này như là sự phân biệt giữa cái chân và cái giả mà nó đưa con người vào Đường Đạo. Hiểu như thế thì đúng, nhưng phải hiểu hơn thế nữa. Hạnh Phân Biệt phải được thực hành, không phải chỉ lúc mới bước vào Đường Đạo mà thôi, mà ở mỗi bước đi trên đó mỗi ngày cho đến hết con Đường Đạo. Con bước vào Đường Đạo vì con được biết rằng chỉ có trên đó con mới tìm được những điều đáng trân trọng. Người không hiểu biết thì làm lụng để được giàu sang và quyền thế, nhưng những sự giàu sang và quyền thế này chỉ kéo dài lâu lắm là một đời mà thôi, bởi thế chúng không thật. Có nhiều sự việc lớn lao hơn những sự giàu sang và quyền thế này – những sự việc đó có thật và lâu bền; một khi con đã thấy những sự việc này, con sẽ không còn ham muốn những cái kia nữa.

Trên thế gian này chỉ có hai hạng người: hạng hiểu biết và hạng không hiểu biết; và chính sự hiểu biết này mới là điều đáng kể; Tôn giáo và chủng tộc của một người không phải là điều quan trọng; điều thật quan trọng chính là sự hiểu biết này, sự hiểu biết về Cơ Trời đối với con người. Vì Thượng Đế có một Thiên Cơ, và Thiên Cơ đó là sự tiến hóa. Khi người nào đã trông thấy Thiên Cơ và thật sự hiểu nó, y không thể không làm việc cho nó, hòa mình làm một với nó, vì nó vinh quang và đẹp đẽ vô cùng. Thế cho nên, vì y đã hiểu, y sẽ thuận theo lẽ Trời, quyết tâm làm lành lánh dữ, phục vụ cho sự tiến hóa chứ không phải vì ích kỷ.

Nếu y thuận theo lẽ Trời là y hợp nhất với chúng ta, dù y tự cho riêng mình là người Ấn Giáo hay Phật Giáo, người Thiên Chúa Giáo hay Hồi Giáo, dù y là người Ấn Độ hay người Anh, người Trung Hoa hay người Nga cũng không mấy may quan hệ.

Những người nào thuận theo lẽ Trời thì biết tại sao mình thuận theo như vậy và mình phải làm gì, và họ sẽ cố gắng thi hành nó. Còn những người khác thì không biết họ phải làm gì, và vì thế họ thường hành động rối rắm. Họ cố tìm những đường lối nào mà họ nghĩ rằng sẽ đem hạnh phúc cho chính họ chứ không biết rằng “Vạn vật đồng nhất thể”, và do đó chỉ có cái Trời muốn mới có thể thật sự đem lại hạnh phúc cho mọi người. Họ theo đuổi cái giả thay vì cái thật. Ngày nào mà họ chưa biết phân biệt hai điều trên thì ngày đó họ chưa thuận theo lẽ Trời. Cho nên Hạnh Phân Biện là bước đầu tiên.

Tuy nhiên, dù khi đã chọn lựa rồi đi nữa, con vẫn phải nhớ rằng điều thật và điều giả có muôn hình vạn trạng, con vẫn phải chọn lựa giữa điều phải với điều quấy, điều quan trọng với điều không quan trọng, cái hữu ích, với cái vô ích, điều chân thật với điều giả dối, điều ích kỷ với điều vô tư lợi.

Không khó khăn chi trong việc chọn lựa giữa điều phải và điều quấy, vì những ai muốn theo Thầy đã nhất quyết làm lành với mọi giá. Nhưng con người và xác phàm là hai cái khác nhau, và ý chí của con người không phải lúc nào cũng là ý muốn của xác thân. Khi xác thân của con muốn điều chi, con hãy ngừng lại và suy nghĩ xem có phải thật là con muốn cái đó chẳng. Bởi vì con là Thượng Đế, và con chỉ muốn điều nào Thượng Đế muốn mà thôi, nhưng con phải đào sâu vào nội tâm để tìm ra Thượng Đế ở trong con và lắng nghe lời Ngài nói, đó là lời nói của con. Đừng lầm lộn các thể của con là chính con, thể xác cũng như thể vía và thể trí của con không phải là chính con đâu. Trong ba thể này, cái nào cũng tự xưng là con để mong đạt được điều nó muốn. Nhưng con phải biết rõ chúng nó và biết rằng con là chủ của chúng.

Khi có việc phải làm thì thể xác muốn nghỉ ngơi, muốn đi dạo chơi, muốn ăn uống; và người không sáng suốt sẽ tự bảo mình: “Tôi muốn làm mấy việc này và tôi phải làm chúng”. Nhưng người hiểu biết sẽ bảo: “Điều này thể xác tôi muốn chứ không phải là tôi muốn, nó phải chờ đã”. Thường thường khi có dịp phải giúp đỡ ai thì thể xác nghĩ rằng: “Việc đó làm cho tôi bức mình quá; thôi để người khác làm đi”. Nhưng con người sẽ trả lời với thể xác rằng: “Người không được cản ta làm việc phải”.

Thể xác là con thú của con, là con ngựa để con cỡi. Vậy con phải đối đãi với nó tử tế và săn sóc nó cho kỹ lưỡng; đừng bắt nó làm việc quá sức, phải nuôi nó bằng đồ ăn và thức uống tinh khiết mà thôi, và luôn luôn

giữ nó thật sạch sẽ, không một mảy may dơ bẩn. Vì nếu không có một thể xác hoàn toàn tinh khiết và mạnh khỏe, con sẽ không kham nổi công việc tập luyện

khó nhọc, không thể chịu đựng được sự cố gắng không ngừng. Nhưng luôn luôn con phải kiểm soát xác thân của con chứ không phải nó sai khiến con.

Thể Vía có sự ham muốn riêng của nó, cả hàng chục thứ, nó muốn con giận hờn, muốn con nói những tiếng nặng nề, muốn con ganh tị, tham lam tiền bạc, mong đoạt của thiên hạ, làm con thối chí ngã lòng. Nó muốn tất cả những điều đó, và còn nhiều điều khác nữa, không phải vì nó muốn hại con, mà vì nó thích những rung động mạnh bạo và thay đổi chóng luôn luôn. Nhưng trong những điều trên con không thích điều nào cả, và vì vậy con phải phân biệt giữa ý muốn của con với ý muốn của Thể Vía con.

Thể Trí của con ưa thói kiêu căng chia rẽ, ưa vị kỷ chứ không vị tha. Dù khi con đã xoay Thể Trí con ra khỏi sự vật trần gian, nó vẫn cố giữ tính ích kỷ, làm sao cho con nghĩ đến sự tiến hóa riêng của con thay vì phải nghĩ đến công việc của Thầy và giúp đỡ kẻ khác. Khi con thiền định, nó sẽ cố làm sao cho con nghĩ đến nhiều việc khác mà nó thích thay vì một vấn đề duy nhất mà con đang muốn suy tư. Con không phải là Thể Trí này đâu, nhưng nó là của con để con dùng; thế nên Hạnh Phân Biệt lại là điều cần thiết thêm ở đây. Con phải luôn cảnh giác, nếu không con sẽ thất bại.

Giữa điều phải và điều quấy, Huyền Bí Học không chấp nhận sự lưỡng chùng. Với bất cứ giá nào, điều phải là điều con phải làm, và không được làm điều quấy, dù cho những người không hiểu biết có nghĩ gì hoặc nói gì cũng mặc. Con phải nghiên cứu sâu xa những định luật bí ẩn của Tạo Hóa, và khi con đã rõ, thì con hãy xếp đặt cuộc sống của con cho phù hợp với những định luật này, nhớ luôn luôn sử dụng lý trí và lương tri.

Con phải phân biệt giữa điều quan trọng và điều không quan trọng. Phải cứng rắn như đá khi phải áp dụng cho điều lành và điều quấy, hãy luôn luôn nhường cho kẻ khác những sự việc không quan hệ. Bởi vì con phải luôn luôn dịu dàng, tử tế biết điều và thuận thảo, hãy để cho kẻ khác có trọn quyền tự do, như quyền tự do con đã cần cho chính con vậy.

Con hãy cố xem coi việc nào đáng làm; và hãy nhớ rằng không nên xét đoán sự việc theo bề ngoài. Một việc nhỏ mà có ích trực tiếp cho công việc của Thầy thì rất đáng làm hơn một việc lớn mà thế gian gọi là tốt. Chẳng những

con phải phân biệt cái nào có ích và cái nào vô ích, mà phải phân biệt giữa cái có ích nhiều với cái có ích ít. Cho kẻ nghèo ăn là một việc tốt, cao quý và hữu ích; nhưng nuôi dưỡng linh hồn họ lại là việc cao quý và hữu ích hơn nữa. Bất cứ người giàu nào cũng nuôi được xác thân, nhưng chỉ có người hiểu biết mới nuôi dưỡng được linh hồn. Nếu con đã hiểu biết rồi thì bốn phận con phải giúp kẻ khác giác ngộ.

Dù con đã khôn ngoan thế mấy đi nữa, con vẫn còn phải học thêm nhiều điều trên Đường Đạo. Nhiều cho đến đôi con cũng cần phải sử dụng Hạnh Phân Biện ở đây để suy nghĩ kỹ càng điều nào đáng học hỏi. Mọi sự hiểu biết đều là hữu ích, và một ngày kia con sẽ có tất cả mọi sự hiểu biết. Nhưng trong khi con chỉ biết có một phần, con hãy chú ý đến nó, phần ấy là phần hữu ích nhất. Thượng Đế vốn Minh Triết và Từ Ái; vậy con càng minh triết thì Ngài càng hiện rõ nơi con. Vậy con phải học hỏi, nhưng trước tiên phải học điều nào mà để con giúp đỡ kẻ khác, điều đó sẽ giúp con nhiều nhất. Con hãy bền chí học hỏi, không phải để người đời nghĩ rằng con thông hiểu sâu rộng, cũng không phải để hưởng hạnh phúc của sự thông hiểu nhưng mà bởi vì chỉ có người thông hiểu mới có thể giúp đời một cách khôn khéo. Dù con có chí lớn giúp đời đến mấy đi nữa, nếu con dốt nát thì con có thể làm hại nhiều hơn là làm lợi.

Con phải phân biệt sự chân và sự giả; con phải tập sao cho chân chánh trong tư tưởng, lời nói và hành động.

Trước nhất là trong tư tưởng; và điều này không phải dễ, vì trong đời có biết bao tư tưởng sai lầm, biết bao điều dị đoan khờ dại, và không một người nào bị nô lệ chúng mà có thể tiến bộ được. Do đó con chớ nên vịn vào một tư tưởng nào đó chỉ vì có nhiều người khác đã vịn vào nó, cũng đừng vì thiên hạ đã tin nó hàng mấy thế kỷ rồi, hoặc vì nó đã được ghi trong một quyển sách nào đó mà người đời cho là Thánh Kinh. Con phải tự mình suy tưởng sự việc và tự mình phán đoán xem nó có hợp lý không. Con hãy nhớ rằng dù cho có cả ngàn người tán thành cho một sự việc, mà nếu họ không biết gì về sự việc đó thì ý kiến của họ kể như vô giá trị. Ai muốn bước đi trên Đường Đạo phải tập tự mình tư tưởng, vì dị đoan là một trong những tai hại lớn nhất trên thế gian, một trong những xiềng xích tự con phải hoàn toàn xa lánh nó.

Tư tưởng của con về người khác phải chân thật; con không được nghĩ điều gì về kẻ khác mà con không biết rõ. Đừng tưởng rằng người ta luôn luôn

nghĩ đến con. Nếu có người nào làm một điều gì đó mà con nghĩ rằng sẽ có hại cho con, hay nói một điều gì đó mà con nghĩ rằng ám chỉ đến con thì con chớ vội nghĩ rằng: “Y muốn hại con”. Rất có thể y chẳng hề nghĩ gì đến con cả, vì mỗi tâm hồn đều có những lo lắng riêng của họ và chỉ suy nghĩ nhiều nhất về chính họ mà thôi. Nếu có ai nói giọng giận dữ với con, con chớ nghĩ: “Y ghét con, y muốn hại con”. Có thể là một người hay một việc nào khác đã làm y giận dữ, rồi tình cờ y gặp con nên trút cơn giận lên con. Y đang hành động điên cuồng, nhưng con không nên vì vậy mà nghĩ quấy cho y.

Chừng nào con làm đệ tử của Thầy rồi, luôn luôn con có thể thử xem tư tưởng của con có chân chính hay không bằng cách so sánh nó với tư tưởng của Thầy. Vì đệ tử đã hợp nhất với Thầy nên chỉ cần đặt tư tưởng của mình kề bên tư tưởng của Ngài là thấy ngay có phù hợp hay không. Nếu nó không phù hợp, thì tư tưởng của đệ tử là sai, thì phải thay đổi nó ngay, vì tư tưởng của Thầy vốn trọn lành, vì Ngài hiểu biết tất cả. Những người nào chưa được Ngài thấu nhận làm đệ tử thì không thể làm được việc này hoàn toàn; nhưng họ có thể tự giúp họ được nhiều bằng cách thường ngưng lại và tự hỏi: “Thầy sẽ nghĩ sao về việc này? Thầy sẽ nói hay sẽ làm gì đối với hoàn cảnh này?”. Vì vậy con đừng bao giờ làm hoặc nói hoặc nghĩ điều gì mà con không thể hình dung được Thầy cũng đang làm hay đang nói hoặc đang nghĩ như vậy.

Lời nói cũng phải ngay thật – chính xác và không phóng đại. Đừng bao giờ gán cho người khác với nguyên do nào, chỉ có Thầy y mới biết y nghĩ gì, và có thể y hành động vì lý do nào đó mà con chưa bao giờ nghĩ đến. Nếu con nghe câu chuyện nói xấu về ai, con chớ nên thuật lại, câu chuyện đó có thể không đúng sự thật, mà dù nó có đúng đi nữa, tốt hơn là đừng nói gì cả. Hãy suy nghĩ kỹ lưỡng trước khi nói, vì e rằng con sẽ nói không đúng sự thật.

Phải thành thật khi hành động: đừng bao giờ ngụy tạo là một nhân vật khác giỏi hơn con, vì mọi sự ngụy tạo đều là một cản trở nó không cho ánh sáng trong sạch của chân lý soi thấu lòng con như ánh sáng mặt trời rọi xuyên qua mảnh kính trong trẻo.

Con phải phân biệt giữa cái ích kỷ với cái vị tha. Bởi tính ích kỷ có rất nhiều hình thức, nên khi con nghĩ con đã diệt được nó trong một hình thức này thì nó lại trở dậy dưới một hình thức khác cũng mạnh mẽ không kém. Nhưng dần dần tư tưởng lo giúp đỡ kẻ khác sẽ choán cả tâm trí con đến nỗi không còn chỗ nào, lúc nào để con nghĩ đến con nữa.

Con phải phân biệt một cách khác nữa. Phải tập nhận rõ Đức Thượng Đế ngự trong mọi người, mọi vật, dù cho bề ngoài người ấy hay vật ấy có xấu xa đến đâu đi nữa. Con có thể giúp đỡ đồng loại của con nhờ cái mà con cũng có chung với y, đó là Sự Sống Thiên Liêng. Hãy tìm cách đánh thức Sự Sống đó trong người của y, và tìm cách kêu gọi Sự Sống đó trong người y; như vậy con sẽ cứu được y ra khỏi sự sai quấy.

II

HẠNH KHÔNG HAM MUỐN

(Desirelessness)

Hạnh không ham muốn là điều khó tập đối với nhiều người, vì họ tưởng rằng ham muốn ấy là chính họ, và nếu những điều ham muốn riêng tư cùng những điều gì họ thích và không thích của họ mà bị dứt bỏ hết thì không còn gì là bản thân họ nữa. Nhưng đây chỉ là những người chưa gặp được Thầy. Chứ một khi đứng trước Thánh Dung của Ngài với hào quang sáng chói thì mọi dục vọng đều tiêu tan, chỉ còn lại cái ý muốn được giống như Ngài mà thôi. Tuy nhiên, trước khi được điểm phúc diện kiến với Ngài, con cũng có thể đạt được hạnh không ham muốn nếu con quyết chí. Hạnh phân biệt đã dạy con rằng những điều mà hầu hết mọi người muốn có: chẳng hạn như giàu sang và quyền thế đều chẳng đáng nên có chút nào; khi nào mà người ta thật sự hiểu thấu được điều này rồi – chứ chẳng phải nói suông mà thôi – thì những tham vọng riêng của họ sẽ tiêu tan.

Tới đây mọi sự đều dễ; chỉ cần con hiểu được là đủ rồi. Nhưng có vài người ngưng việc theo đuổi những mục đích trần tục là chỉ để lên được cõi thiên đàng, hay để giải thoát riêng mình khỏi vòng luân hồi; con đừng phạm lỗi lầm này. Nếu con đã hoàn toàn quên mình, con không thể nghĩ ngợi là chừng nào con mới được giải thoát hoặc con sẽ được lên cõi thiên đàng nào. Con nên nhớ rằng mọi ham muốn ích kỷ trói buộc con, dù cho mục tiêu của nó có cao cả đến đâu đi nữa và chỉ khi nào con đã dứt bỏ được chúng thì con mới được hoàn toàn giải thoát để hiến mình cho công việc của Thầy.

Khi mọi dục vọng cho phàm ngã đã tiêu tan rồi, có thể con vẫn còn một ý muốn được thấy cái kết quả công việc của con. Khi con giúp ai, con sẽ muốn thấy con đã giúp y tới mức nào; có lẽ con cũng muốn cả y cũng biết điều đó nữa và phải biết ơn con. Nhưng như thế vẫn còn là dục vọng, và lại còn là một sự thiếu đức tin. Khi con ra sức giúp thì dù con có thấy hay không cũng phải có

một kết quả; nếu con hiểu biết Luật Trời thì con hẳn biết nó phải là như vậy. Vậy con phải làm điều phải nhân vì điều phải, không phải với hy vọng được trả ơn. Con phải xả thân giúp đời, vì lòng thương đời, và vì con không thể cưỡng lại được ý muốn đó.

Đừng ham có những phép thần thông. Con sẽ có khi Thầy xét đã đúng lúc con cần có. Rán sức tập luyện những phép này quá sớm thường mang đến nhiều rắc rối; thường người có những phép này hay bị bọn ma quái gạ gẫm, hoặc trở nên khoe khoang và nghĩ rằng y không thể nào làm lẫn. Dù thế nào, ngày giờ và sức lực dùng để tập luyện mấy phép này nên để giúp đời còn hay hơn. Chúng sẽ đến với con khi con được phát triển – bề nào chúng cũng đến; và nếu Thầy nhận thấy con cần có những phép đó sớm hơn, Ngài sẽ chỉ cách cho con khai mở chúng một cách an toàn. Từ đây tới đó, tốt hơn là con đừng có chúng.

Con cũng phải giữ mình, tránh những ham muốn nhỏ nhen thường có trong đời sống hằng ngày. Đừng bao giờ phô trương hay ra vẻ khôn ngoan, đừng ham nói. Nói ít thì tốt, mà không nói gì cả lại càng tốt hơn, trừ phi con hoàn toàn chắc chắn rằng điều con muốn nói là chân thật, dễ thương và hữu ích. Trước khi nói hãy suy nghĩ kỹ xem điều mà con sắp nói ra có đủ ba đức tính trên không; nếu không thì đừng nói.

Ngay cả bây giờ con cũng nên tập tính quen suy nghĩ kỹ trước khi nói; bởi vì khi con được điểm đạo rồi, con phải giữ gìn từng lời nói bằng không con sẽ nói ra những gì con không được nói. Nhiều cuộc nói chuyện thông thường đều không cần thiết và không đúng đắn; và khi nó là chuyện nói hành thì nó hóa ra hung ác. Vậy con hãy tập thói quen nghe hơn là nói; không nên phát biểu ý kiến trừ phi người ta trực tiếp hỏi con. Có một câu gồm đủ các đức tính phải tập là: Trí (hiểu biết), Dũng (can đảm), Nguyện (quyết chí), và Mặc (làm thinh); và cái hạnh cuối cùng là khó tập luyện hơn hết.

Một tính thông thường khác mà con phải nghiêm khắc bài trừ là ý muốn xen vào chuyện của người khác. Những gì người khác làm hoặc nói hoặc tin đều không can hệ chi tới con, và con phải tập tính tuyệt đối không xen vào chuyện của y. Bao giờ y không xen vào chuyện người khác thì chừng đó y có toàn quyền tự do tư tưởng, ngôn luận và hành động. Chính con cũng vậy, con đòi quyền tự do để làm những gì mà con nghĩ là đúng;

vậy con cũng phải để cho y có quyền tự do y như vậy; và khi y sử dụng quyền tự do đó, con không có quyền chỉ trích.

Nếu con nghĩ rằng y làm quấy và nếu con có thể tạo ra một cơ hội để nói riêng cho y nghe một cách lễ phép rằng tại sao con nghĩ như vậy, thì con có thể thuyết phục được y; nhưng có nhiều trường hợp mà ngay cả sự can thiệp như thế cũng không phải cách nữa. Con không được vì bất cứ lý do nào đem chuyện đó mách với một người thứ ba, vì đó là một hành động thật xấu xa.

Nếu con thấy ai hung ác đối với trẻ con hoặc thú vật, con có bổn phận phải can thiệp. Nếu con thấy ai vi phạm luật pháp quốc gia, con phải báo chính quyền. Nếu con được giao trách nhiệm dạy dỗ một người, thì con có bổn phận phải chỉ cho y biết lỗi của y một cách dịu dàng. Ngoài những trường hợp đó ra con hãy lo việc riêng của con, và hãy học cái hạnh làm thỉnh.

III

HẠNH KIỂM TỐT

(Good Conduct)

Đây là sáu điểm Hạnh Kiểm Tốt đặc biệt phải có, mà Thầy đã chỉ dạy như sau:

1. Tự Kiểm Soát Thể Trí.
2. Tự Kiểm Soát trong Hành động.
3. Đức Khoan dung.
4. Hạnh Vui vẻ.
5. Hạnh Quyết chí.
6. Lòng Tin cậy.

(Tôi biết có vài đức tính trong số các đức tính trên thường được diễn dịch khác đi; nhưng tôi thì luôn luôn dùng những tên mà chính Thầy đã dùng khi Ngài giải nghĩa cho tôi nghe).

1. TỰ KIỂM SOÁT THỂ TRÍ

(Self-control as to the Mind)

Hạnh không ham muốn dạy ta phải kiểm soát Thể Vía; Thể Trí cũng phải được điều khiển như vậy. Điều khiển đây có nghĩa là dẫn cái tính để con đừng giận hờn hay nóng nảy; kiểm soát Thể Trí để tư tưởng được luôn luôn an tĩnh và điềm tĩnh; và (nhờ Thể Trí) điều khiển những dây thần kinh để chúng có thể ít bị kích thích chừng nào tốt chừng đó. Điểm chót này khó tập, bởi vì khi con tự tập luyện để bước vào Đường Đạo, con không thể nào ngăn không cho xác thân con nhạy cảm hơn trước; vì vậy mỗi một tiếng động hay một sự đụng chạm cũng dễ làm cho những dây thần kinh của nó bị rối loạn, và dù một áp lực nào cũng làm cho chúng cảm thấy nhức nhối được; nhưng con phải cố hết sức mình.

Thể Trí yên tĩnh cũng gọi là lòng Can Đảm, nhờ đó con có thể đương đầu không nao núng với những thử thách và gian nan trên Đường Đạo; và cũng có nghĩa là sự Bền lòng, nhờ đó con có thể sáng suốt khi gặp phiền toái mà nó thường xảy đến cho mọi người, và tránh khỏi những lo lắng không ngớt và những việc nhỏ mọn nó làm cho nhiều người mất hết cả ngày giờ. Thầy dạy rằng mọi người nên xem những việc ở ngoài xảy đến cho mình như là những sâu nã, rắc rối, bệnh tật, mất mát, mấy việc này như không có chuyện gì đối với y cả – và đừng để chúng làm rối loạn đến sự yên tĩnh của Thể Trí. Chúng là kết quả của những hành động trong quá khứ, và chừng chúng đến con hãy vui vẻ nhận lãnh. Hãy nhớ rằng mọi khổ nã đều là tạm thời, bốn phận con là phải luôn luôn giữ lòng vui vẻ và bình tĩnh. Những khổ nã này thuộc về kiếp trước của con chứ không phải kiếp này; con không thể sửa đổi chúng đặng, vì thế bận lòng với chúng vô ích. Tốt hơn con nên nghĩ đến những việc của con đang làm bây giờ đây, chúng sẽ định phần số con ở kiếp sau, đó là điều con có thể sửa đổi được.

Đừng bao giờ cho phép con buồn bực hay rủn rĩ. Rủn rĩ là điều sai lầm, vì nó truyền nhiễm cho kẻ khác và làm cho đời sống của họ khó khăn thêm, đó là điều con không có quyền làm. Vì vậy, nếu bao giờ có ý nghĩ rủn rĩ đến với con, con hãy xua đuổi nó ngay.

Con còn phải kiểm soát tư tưởng của con bằng một cách khác nữa, con đừng để nó vẩn vơ, dù con đang làm việc gì, hãy tập trung tư tưởng của con vào đó đừng việc làm có thể hoàn hảo; đừng để trí con trống không mà phải luôn luôn dành sẵn bên nó những tư tưởng tốt đẹp để khi trí con rảnh rang thì nó sẵn sàng nghĩ ngay đến những tư tưởng tốt đẹp ấy.

Hãy sử dụng quyền năng tư tưởng của con mỗi ngày dành cho những mục đích tốt lành; hãy trở thành một thần lực hướng theo chiều tiến hóa. Mỗi ngày hãy nghĩ đến một người nào mà con biết đang đau buồn khổ sở hoặc đang cần sự giúp đỡ; con hãy ban rải tư tưởng thương yêu đến cho y.

Giữ trí con đừng kiêu căng, vì sự kiêu căng chỉ do sự dốt nát mà ra. Người không hiểu biết nghĩ rằng mình là cao cả lắm, rằng mình đã làm được việc vĩ đại này kia; người thông hiểu thì biết rằng chỉ có Trời là cao cả, rằng mọi việc lành đều chỉ do Trời làm ra.

2. TỰ KIỂM SOÁT TRONG HÀNH ĐỘNG

(Self-control in Action)

Chừng nào tư tưởng của con đúng đắn rồi thì trong hành động của con sẽ ít gặp rắc rối. Nhưng con hãy nhớ rằng muốn được hữu ích cho nhân loại, con phải biến tư tưởng thành hành động. Không nên biếng nhác, mà phải luôn tích cực làm việc lành. Nhưng con phải làm bốn phận của riêng con – chứ đừng làm giùm bốn phận của kẻ khác trừ khi y cho phép để giúp y. Hãy để mọi người làm việc riêng của họ theo đường lối riêng của mỗi người; hãy luôn sẵn sàng hiến sự giúp đỡ cho nơi nào cần, nhưng đừng bao giờ xen vào việc người khác. Đối với nhiều người, việc khó khăn nhất trên đời cần phải học là lo việc riêng của chính mình; mà đó đúng là điều con phải học.

Con đừng lãng quên những bổn phận thường nhật của con với lý do con đang cố gắng một công việc cao cả hơn, vì chỉ khi nào những bổn phận này làm xong rồi thì con mới rảnh rang để làm việc khác. Con đừng đảm trách thêm một bổn phận nào mới của thế gian; nhưng đối với bổn phận mà con đã nhận lấy thì con phải thi hành cho hoàn hảo – tức là những bổn phận hữu lý và rõ ràng mà con đã nhìn nhận, chứ không phải những bổn phận mà kẻ khác cố gán cho con. Nếu con là đệ tử của Thầy, con phải thi hành những công việc thường nhật giỏi hơn những kẻ khác chứ không phải tệ hơn; bởi vì con phải làm việc đó cũng là vì nhân danh Thầy.

3. ĐỨC KHOAN DUNG

(Tolerance)

Con phải hết lòng khoan dung cho tất cả mọi người và phải nhiệt thành quan tâm đến đức tin của những người thuộc tôn giáo khác cũng như là con quan tâm với tôn giáo của chính con vậy. Vì tôn giáo của họ cũng như tôn giáo của con đều là con đường dẫn đến Thượng Đế. Muốn giúp đỡ tất cả mọi người thì con phải hiểu rõ tất cả họ.

Nhưng muốn có lòng khoan dung toàn vẹn, thì trước hết chính con phải vứt bỏ hết thói dị đoan và mê tín. Con phải hiểu rằng không có lễ bái nào là cần thiết cả; bằng không con sẽ tưởng rằng con giỏi hơn những người nào không hành lễ. Nhưng con cũng đừng chê trách những người nào còn bầu víu vào lễ bái. Hãy để họ làm theo ý họ; miễn họ đừng xen vào việc của con là người đã biết chân lý, họ không được cố buộc con phải làm những gì mà con đã trải qua rồi. Hãy khoan dung và tử tế trong mọi trường hợp.

Bây giờ con đã sáng mắt, nên một vài tín ngưỡng và lễ nghi cũ của con hồi trước dường như trở nên phi lý đối với con; mà quả thật có lẽ nó phi lý thật. Song dù rằng con không còn tham dự lễ bái nữa, con vẫn phải kính trọng những việc này vì lòng thương những tâm hồn trong trắng mà họ còn cho những việc đó là quan trọng. Những lễ bái này có vị trí của nó và có chỗ dùng của nó;

chúng giống như những hàng gạch đôi giúp con viết ngay ngắn và đều đặn khi con còn nhỏ cho đến khi nào con biết tự mình viết thật giỏi mà không cần dùng chúng nữa. Có một lúc con đã cần chúng; nhưng bây giờ lúc đó đã qua rồi.

Một vị Thầy Cả có lần viết: “Khi tôi còn nhỏ tôi nói như một đứa trẻ, tôi hiểu như một đứa trẻ, tôi nghĩ như một đứa trẻ; nhưng khi tôi đã lớn tôi bỏ hết các thói trẻ con”. Những người nào đã quên tuổi ấu thơ của mình và mất đi thiện cảm với trẻ thơ thì không phải là người có thể dạy dỗ hoặc giúp đỡ chúng. Vậy hãy tỏ ra tử tế, dịu dàng, khoan dung với tất cả mọi người, dù họ là người Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo hay Hồi Giáo.

4. HẠNH VUI VẺ

(Cheerfulness)

Con phải vui vẻ trả quả của con, dù thế nào cũng mặc, nhận lãnh sự đau khổ như là một vinh dự, bởi vì nó chứng tỏ rằng các vị Thần Nhân Quả thấy con đáng giúp đỡ. Dù nhân quả có nặng đến mấy đi nữa, con cũng hãy cảm ơn là đã không phải trả nặng hơn. Hãy nhớ rằng ngày nào mà quả xấu của con chưa tiêu tan, và con chưa thoát khỏi nó thì ngày đó con chưa giúp ích được cho Thầy bao nhiêu. Khi hiến thân cho Thầy, con xin được trả quả gấp rút, để làm sao mà trong một hay hai kiếp con trả xong cái quả mà đáng lẽ phải trả qua cả trăm kiếp mới hết. Nhưng muốn trả quả một cách tốt đẹp nhất, con phải nhận lãnh nó một cách hân hoan và vui vẻ.

Còn một điểm khác nữa, con phải dẹp mọi ý tưởng về quyền sở hữu. Luật Nhân Quả có thể làm cho con mất những vật mà con quý chuộng hơn hết – hoặc ngay cả những người mà con thương yêu nhất. Ngay cả trong những trường hợp này con cũng phải vui vẻ – phải sẵn sàng chia lìa với bất cứ cái gì và với tất cả mọi vật. Thường thì Thầy cần học trò làm trung gian để chuyển di thần lực của Thầy sang những kẻ khác; Thầy sẽ không thể làm được việc đó nếu trò rùn chí. Vậy phải có hạnh vui vẻ.

5. TÍNH QUYẾT CHÍ

(One-pointedness)

Một điều mà con phải nhớ trước tiên là làm công việc của Thầy. Dù cho bất cứ điều gì khác có xảy đến cho con khi con làm công việc đó, con cũng đừng quên. Mà cũng không có việc gì khác có thể cản trở bước đi của con, vì tất cả mọi việc hữu ích và vô tư lợi đều là công việc của Thầy, và con phải làm chúng là vì Thầy. Và con phải hết sức chú ý vào mỗi phần việc của con làm để cho nó thật hoàn hảo. Cũng vị Thầy Cả nói trên có viết câu này: “Dù làm việc gì con cũng phải làm một cách nhiệt thành như thể làm cho Thượng Đế, chứ không phải làm cho con người”. Hãy suy nghĩ con sẽ làm một công việc như thế nào nếu con biết rằng Thầy sắp sửa đến để xem công việc ấy; rồi con phải làm tất cả công việc của con đúng như cách đó. Những người hiểu biết hơn hết mới hiểu rõ trọn vẹn tất cả những ý nghĩa của câu ấy. Và còn một câu nữa có ý nghĩa giống như vậy và xưa hơn nhiều: “Dù tay con làm việc gì cũng vậy, con hãy làm nó với hết sức mình”.

Hạnh quyết chí còn có nghĩa là không việc gì bao giờ có thể làm cho con rời bỏ Đường Đạo mà con đã bước vào rồi, dù chỉ trong một phút thôi. Không nên để những sự cám dỗ, những thú vui trần tục, những tình cảm của thế gian làm cho con tách rời Đường Đạo. Vì con và Đạo phải là một; nên Đạo phải phù hợp thật nhiều với bản tính của con đến nỗi con đi theo nó mà không cần nhớ đến nó, và không thể rời nó được. Là một Chân Thần, con đã quyết định như vậy; lia bỏ Đạo tức là lia bỏ chính con.

6. HẠNH TIN CẬY

(Confidence)

Con phải tin Thầy con; con phải tin chính con. Nếu con đã trông thấy Thầy rồi thì con sẽ hết lòng tin Thầy từ kiếp này qua kiếp khác. Nếu con chưa thấy Thầy, con vẫn phải cố hình dung ra Ngài và tin tưởng Ngài, bởi vì nếu

không thì ngay cả Ngài cũng không thể giúp con được. Nếu không hết lòng tin cậy thì từ ái và thần lực không thể truyền qua hết được.

Con phải tự tin. Con nói rằng con tự biết mình rõ lắm à? Nếu con cảm thấy như thế, thì con chưa tự biết mình đâu; con chỉ mới biết cái vỏ yếu ớt bên ngoài mà nó thường bị sa lầy. Còn chính con – con người thật sự – là một ánh linh quang trong khối lửa của Thượng Đế; và Thượng Đế – Đấng Toàn Năng – thì ở trong con, và do đó nếu con muốn thì không việc gì mà con không thể làm được.

Con hãy tự nhủ: “Người ta có thể làm được những gì mà con người đã có làm rồi. Tôi là con người, mà cũng là Thượng Đế trong con người nữa. Tôi có thể làm việc này, và tôi quyết định làm được”. Vì khi con đặt chân lên Đường Đạo thì ý chí con phải cứng cỏi như thép đã trui vậ.

IV

HẠNH BÁC ÁI

(Love)

Trong tất cả các đức tính thì Hạnh Bác Ái quan trọng hơn hết, vì nếu một người nào có lòng Bác Ái khá mạnh thì lòng Bác Ái này sẽ buộc y phải có cả những đức tính kia, và nếu không có hạnh Bác Ái thì những đức tính kia sẽ không bao giờ được coi là đầy đủ. Người ta thường giải thích hạnh Bác Ái là một ý muốn mãnh liệt để được giải thoát khỏi vòng sinh tử luân hồi và được hiệp nhất với Thượng Đế. Song nói theo cách ấy thì nghe có vẻ ích kỷ và chỉ đem lại có một phần ý nghĩa mà thôi. Hạnh Bác Ái không có nhiều tham vọng như ý chí, lòng quả quyết, sự quyết định. Để tạo cái kết quả cho nó, lòng quả quyết này phải chiếm tất cả bản chất của con để không còn chỗ cho một ý nghĩ nào khác. Thật vậy, nó là ý chí để được hiệp nhất với Thượng Đế, không phải để con thoát khỏi sự mệt nhọc và khổ não, mà là để hành động cùng với Ngài và giống như Ngài vì lòng con thương Ngài thâm trầm. Vì Thượng Đế là Bác Ái, nên nếu con muốn hiệp nhất với Ngài thì lòng vị tha trọn vẹn cùng lòng nhân từ phải được tràn ngập lòng con.

Trong sự sanh hoạt hằng ngày, hạnh Bác Ái có hai nghĩa: thứ nhất, con hãy cẩn thận đừng làm hại sinh vật; thứ hai, con hãy luôn luôn canh chừng một cơ hội để giúp đỡ.

Trước hết, đừng làm hại ai. Trên đời có ba tội làm hại nhiều hơn các tội khác: tội nói hành, tội hung ác, và tin dị đoan, vì đây là những tội nghịch với lòng từ ái. Người nào muốn lòng mình chan chứa tình thương của Đức Thượng Đế phải luôn luôn để ý tránh ba tội ác này.

Hãy xem tội nói hành nó như thế nào. Nó bắt đầu bằng một tư tưởng xấu, và điều đó tự nó là một tội rồi. Vì trong mỗi người và mỗi vật đều có chỗ tốt và chỗ xấu. Chúng ta có thể làm cho cái tốt hoặc cái xấu mạnh hơn bằng cách nghĩ đến nó, và theo cách ấy ta có thể giúp đỡ hoặc gây trở ngại cho sự

tiến hóa; chúng ta có thể thuận theo ý Thượng Đế hay nghịch lại Ngài. Nếu con nghĩ điều xấu của kẻ khác, thì con đang làm ba việc quấy một lượt:

1. Con đang gieo rắc quanh chỗ con ở đây những tư tưởng xấu xa thay vì những tư tưởng tốt lành, và do đó con đang làm cho đời khổ não nhiều thêm.
2. Nếu đúng người đó có điều xấu xa mà con nghĩ, thì con đang làm cho nó mạnh và nuôi dưỡng tính xấu đó; và như vậy thì con đang làm cho anh em con trở nên xấu xa thay vì tốt lành hơn. Nhưng thường thì người ta không có điều xấu xa đó, mà chỉ tại con tưởng tượng thôi; và rồi tư tưởng độc ác của con xui giục cho anh em con làm quấy, vì nếu y chưa trọn lành con có thể làm cho y giống in như trí con đã tưởng cho y vậy.
3. Con làm cho trí con tràn đầy những tư tưởng xấu thay vì những tư tưởng tốt, và như thế con cản trở sự tăng trưởng của con, và làm cho mình có hình ảnh xấu xí, đau thương thay vì đẹp đẽ và đáng yêu, đối với những ai có thể thấy được điều này.

Vẫn không bằng lòng với cái hại mà y đã gây ra cho chính y và nạn nhân của y, người nói hành còn cố hết sức để lôi kéo những người khác dự phần tội lỗi của y. Y sốt sắng đem câu chuyện độc ác của y kể cho họ nghe; và mong rằng họ sẽ tin bằng thật; và rồi họ hứa với y gieo rắc những tư tưởng xấu xa lên nạn nhân đáng thương đó. Rồi việc này được tiếp tục ngày này qua ngày khác, và không phải một người làm mà là cả ngàn người làm. Bây giờ con mới thấy đây là một tội ác thấp kém, và ghê sợ đến thế nào chưa? Con phải hoàn toàn tránh nó. Đừng bao giờ nói xấu ai; đừng nghe ai nói xấu người khác; mà hãy dịu dàng nói: “Có lẽ điều này không đúng, và nếu có đúng đi nữa, tốt hơn là đừng nói đến nó”.

Còn về tính hung ác thì có hai loại: cố ý và vô ý. Cố ý hung ác tức là chủ tâm gây đau đớn cho một sinh vật khác; đó là tội lớn nhất trong các tội, là việc làm của yêu quỷ hơn là của con người. Con sẽ nói rằng không có ai lại đi làm một việc như thế; nhưng mà người ta đã thường làm như thế; và hiện nay hằng ngày họ vẫn đang làm nó. Những tra khảo viên đã làm ác; nhiều kẻ tu hành đã nhân danh tôn giáo mình để làm ác. Những người giải phẫu sinh thể (mổ xẻ thú vật còn sống để thí nghiệm) làm ác; nhiều nhà giáo có thói quen làm ác. Tất cả

những người này cố bào chữa sự tàn nhẫn của mình bằng cách nói rằng đó là tục lệ; nhưng không phải vì có nhiều người phạm một tội mà tội đó không còn là một tội nữa. Luật nhân quả không kể đến tục lệ; và quả báo của điều ác là điều đáng ghê sợ nhất. Ở Ấn Độ thì không thể nào bào chữa được chút nào về những tục lệ hung ác đó, vì ai nấy đều biết rõ bốn phận mình không được làm hại. Những kẻ nào viện cớ vì mục đích “thể thao” mà thích sát hại loài vật của Trời sinh ra, thì phải bị Trời phạt về tội hung ác.

Thầy biết con sẽ không làm những việc như thế; và vì lòng thương Thượng Đế nên khi gặp dịp con sẽ mình biện để phản đối họ. Nhưng trong lời nói cũng có sự hung ác như trong việc làm. Người nào thốt ra một lời với ý định làm hại người khác cũng phạm tội hung ác. Con cũng không được phạm điều này; nhưng đôi khi một lời nói bất cẩn cũng gây tai hại như một lời nói cố ý ác vậy. Vậy con phải đề phòng tránh sự hung ác vô ý.

Sự vô ý hung ác thường xảy ra vì sự thiếu suy nghĩ. Người này thì quá thèm khát, tham lam đến nỗi không bao giờ nghĩ đến điều đau khổ mà y gây ra cho người khác bởi trả lương quá hẹp hòi, hoặc bởi để cho vợ con y thiếu thốn. Một người khác chỉ nghĩ đến dục vọng của y và ít quan tâm tới bao nhiêu linh hồn và thể xác mà y đã phá hoại cho thỏa mãn dục vọng này. Một người nữa vì muốn tránh một vài phút phiền phức mà không trả lương cho thợ thuyền đúng ngày, và không hề nghĩ đến những sự khó khăn mà y gây cho họ. Biết bao sự đau khổ bị gây ra chỉ vì tính bất cẩn, vì quên không nghĩ đến hậu quả của một việc làm nó sẽ gây ra cho kẻ khác như thế nào. Nhưng Nhân Quả không bao giờ quên, và không kể đến sự kiện mà người đó lãng quên. Nếu con muốn bước vào Đường Đạo, con phải nghĩ đến hậu quả của những điều con làm, nếu không con sẽ phạm tội vô ý hung ác.

Dị đoan là một mối hại to lớn khác, và đã gây ra nhiều điều hung ác khủng khiếp. Người nào làm nô lệ cho nó rồi thì khinh miệt những ai thông hiểu hơn mình, lại cố buộc họ làm theo như ý mình. Hãy nghĩ đến sự tàn sát khủng khiếp gây ra bởi thói dị đoan đòi hỏi phải giết thú vật để cúng tế, và bởi còn một thói dị đoan hung ác hơn nữa cho rằng con người cần phải ăn thịt. Hãy nghĩ đến các hậu quả mà dị đoan đã gây ra cho hạng dân bị áp bức trong nước Ấn Độ yêu quý của chúng ta, và xem coi điều tệ hại này gây ra sự nhẫn tâm độc ác như thế nào ngay cả trong hạng người đã biết tình hữu ái rồi. Bị thúc giục bởi thói dị đoan mộng mị này, loài người đã nhân danh Thượng Đế Từ Bi

phạm nhiều tội ác. Do đó hãy cẩn thận đừng để một mảy may dấu vết dị đoan nào vương lại trong lòng con.

Con phải tránh ba tội trọng này vì chúng có hại cho tất cả sự tiến hóa, vì chúng nghịch lại với lòng bác ái. Nhưng không phải chỉ nên tránh điều xấu mà thôi; con phải tích cực làm việc lành nữa. Trong lòng con phải tràn ngập ý muốn nhiệt liệt phụng sự cho đến כדי con luôn luôn tìm cách giúp đỡ hết thảy các loài ở chung quanh con; không phải chỉ cho loài người mà thôi; mà cho cả thú vật và cây cỏ nữa. Con phải giúp đỡ trong những việc nhỏ hằng ngày để tạo thói quen rồi khi có việc lớn cần làm, thì con không bỏ lỡ cơ hội hiếm có đó. Bởi vì nếu con chí quyết hiệp nhất với Thượng Đế, điều này chẳng phải dành riêng cho phần con, mà để con có thể trở thành một vận hà xuyên qua đó tình thương của Ngài có thể ban rải cho anh em con. Người nào đã nhập Đạo rồi thì đời sống không phải cho chính mình mà là sống cho kẻ khác; y đã quên mình để có thể phục vụ cho kẻ khác. Y giống như cây viết trong tay Thượng Đế, nhờ đó tư tưởng của Ngài mới tuôn xuống và biểu lộ nơi cõi trần, và nếu không có cây viết này thì những tư tưởng đó không thể tuôn xuống được; mà đồng thời y cũng là cây viết sống động của ngọn lửa thiêng, tỏa khắp thế gian lòng Bác Ái Thiêng Liêng mà nó hằng chan chứa trong lòng y.

Minh Triết nó khiến con giúp đỡ được người khác, Ý Chí dẫn đường cho Minh Triết, và lòng Bác Ái nó gọi lên Ý Chí. Đó là những đức hạnh của con. Ý Chí, Minh Triết và Bác Ái là ba trạng thái của Đức Thượng Đế. Và con, nếu con muốn dâng mình phục Ngài, con phải biểu lộ ba đức hạnh đó trong đời.

Trông Thầy nhỏ phước phán lời lành,
 Sáng ẩn, rình xem, bỏ lợi danh;
 Lặng lẽ mong nghe Ngài hạ lệnh,
 Quản bao giữa đám cạnh cùng tranh;

Chăm chăm trong dấu chốn linh đài,
 Thoát tục mặc dù thế mả mai;
 Vững vững lời vàng Thầy khuyến thiện,
 Ngoài tai rộn rục tiếng trần ai.

LÊ THÀNH LONG
 (Bà Rịa – Thích nôm)

Đạo không rời bước chẳng lìa mình,
 Chi sá phần hoa cảnh sắc thình.
 Chăm chỉ xem qua từ nét dấu,
 Nghe Thầy dạy dỗ chữ đình ninh.

BẠCH LIÊN
 (Cảm tác)

KÍNH THƯA QUÍ VỊ,

Kỳ xuất bản này Dịch giả ủy thác cho chúng tôi được trọn quyền thay đổi và sửa đổi vài danh từ và vài nơi không được chính xác với nguyên bản Anh Văn; vì quyển sách phiên dịch theo bản Pháp Văn.

Chúng tôi chân thành cảm tạ Quý Đạo hữu: Ông Marica, và cô Tinh Vân đã góp nhiều ngày giờ quý báu cho công việc vô tư lợi này.

Lần tái bản thứ mười lăm này quyển sách được sửa chữa rất kỹ cang; tuy nhiên muốn cho quyển sách được chu toàn hơn, xin Quý vị Đạo hữu chỉ giáo cho những nơi sơ sót, để những kỳ tái bản tới quyển sách được tốt đẹp hơn. Vì nó là một quyển Kinh Nhật Tụng dành cho những ai muốn dọn mình để đặt chân lên Đường Thánh Đạo.

NGUYỄN CẦU VẠN VẬT THÁI BÌNH
NHÓM HỘI VIÊN THÔNG THIÊN HỌC

TRI ÂN

Quý vị đã trợ giúp việc ấn loát:

Bà Lành Nguyễn	80
Bà Lan Nguyễn	100
Ông Tony Lê, Texas	50
Cô Tuyết Nguyễn Thị Ma	25
Ông Lâm Ngọc Anh	70
Ông Trần Kế Tử	70

IN LẦN THỨ 18: 2.000 cuốn.

Mọi chi tiết xin liên lạc:

Nghĩa Trung Nguyễn
 26 Krotona Hill
 Ojai, CA 93023
 Điện thoại: (805) 640-0637
 E-mail: nghia@thongthienhoc.org